TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **23**/2022/HS-ST Ngày: 05/7/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Sen.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Linh;

2. Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Vũ M (tên gọi khác: Chín N), sinh ngày 03 tháng 3 năm 1969 tại huyện S, tỉnh N; nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện S, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo có vợ tên Lưu Thị T, sinh năm 1967 và có 01 con, sinh năm 1986; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/02/2021 bị Công an xã X 2, huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc trái phép*", bị cáo đã nộp phạt xong.

Nhân thân: ngày 31/12/1993 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 03/HS-ST về tội "*Gây rối trật tự công cộng*"; ngày 24/12/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 75/HSPT về tội "*Đánh bạc*"; ngày 13/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 03 tháng 10 ngày tù tại Bản án số 64/2021/HS-ST và quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm tại Bản án số 124/2022/HS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh N.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2022 đến nay. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Đình C, sinh năm 1986. *Có mặt.*

+ Anh Trần Quốc V, sinh năm 1979. *Có mặt.*

+ Ông Nguyễn Q, sinh năm 1968. *Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn M, xã P, huyện S, tỉnh N.

+ Anh Trần Phương T, sinh năm 1980. Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện S, tỉnh N. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 21/01/2022, Trần Quốc V gặp bị cáo Trần Vũ M, Trần Phương T và Trần Đình C đang ngồi uống nước tại quán nước thuộc thôn M, xã P thì V rủ bị cáo M, T và C về nhà V tại thôn M để đánh bài. Bị cáo M nói "không có tiền" thì V nói "có gì cứ chơi, tôi cho mượn" rồi bị cáo M, T, C đồng ý về nhà V. V đi mua bài về nhà và cả bốn người ngồi vào bộ bàn ghế có sẵn trong nhà V để đánh bạc. V đưa cho bị cáo M mượn số tiền 200.000 đồng rồi bốn người cùng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh "phỏm", thắng thua bằng tiền. Trong quá trình chơi, số tiền thắng thua từ 10.000 đồng và nhiều nhất khoảng 180.000 đồng. Chơi được một lúc thì bị cáo M đau đầu nên gọi điện cho anh Nguyễn Q nhờ mua dùm thuốc tây để uống rồi anh Q mua đến và ngồi xem những người này đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, Công an xã P đến lập biên bản, tạm giữ số tiền 1.040.000 đồng trên chiếu bạc (gồm 960.000 đồng tiền của T, 80.000 đồng là tiền xâu của người đánh bạc đóng cho V) và 01 bộ bài tây 52 lá. Hành vi đánh bạc của các đối tượng đánh bạc cụ thể như sau:

Đối với bị cáo M: dùng số tiền 200.000 đồng mượn của V để đánh bạc, quá trình đánh bạc có ván thắng, ván thua, không nhớ bao nhiêu ván nhưng đến thời điểm Công an xã P lập biên bản bị cáo đã thua hết số tiền này. Bị cáo thấy T là người thắng, còn V, C là người thua, số tiền thắng thua như thế nào bị cáo không rõ.

Đối với V: không nhớ rõ số tiền cụ thể dùng để đánh bạc mà chỉ dùng vài chục ngàn đồng để đánh. V đánh thắng vài ván nhưng thời điểm Công an xã P lập biên bản V đã thua hết số tiền thắng và số tiền ban đầu dùng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, V có thu được 80.000 đồng tiền xâu từ những ván "ù". Ngoài ra, V thấy T là người thắng, còn lại V, bị cáo và C là người thua, số tiền thắng thua thế nào V không rõ.

Đối với T: mang theo 1.200.000 đồng nhưng chỉ dùng 200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thắng số tiền 760.000 đồng và những người khác đều thua, số tiền thua của từng người T không rõ.

Đối với Trần Đình C: mang theo 2.600.000 đồng nhưng chỉ dùng 600.000 đồng để đánh bạc. Thời điểm Công an xã P lập biên bản, C đã thua hết số tiền 600.000 đồng. Quá trình đánh bạc, C thấy T là người thắng, những người đánh bạc còn lại thua và số tiền thắng thua của từng người C không rõ.

Trước đó, ngày 25/02/2021, bị cáo M bị Công an xã X 2, huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*, bị cáo đã nộp phạt xong.

Cáo trạng số 20/CT-VKSQS ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Vũ M về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Vũ M phạm tội *"Đánh bạc"* và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo M từ 09 – 12 tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 03 *(ba)* tháng 10 *(mười)* ngày tù (đã trừ thời gian tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến ngày 29/01/2021) của bản án số 64/2021/HSST ngày 13/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh N, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/3/2022; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.040.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối

chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào ngày 21/01/2022, bị cáo Trần Vũ M có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với Trần Quốc V, Trần Phương T và Trần Đình C tại nhà của V thuộc thôn M, xã P, huyện S, tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.040.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 25/02/2021 bị cáo bị Công an xã X 2, huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình và gây mất ổn định trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu; trong thời gian chờ kết quả xét xử phúc thẩm đối với bản án của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, điều này thể hiện bị cáo không ăn năn, hối cải, do đó không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải đối với bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có anh ruột là liệt sỹ, mẹ ruột được tặng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Đồng thời, căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự: buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bản án này với Bản án số 64/2021/HS-ST ngày 13/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình và quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm tại Bản án số 124/2022/HS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến 29/01/2021 (02 tháng 20 ngày), thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là 03 tháng 10 ngày.

[5]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi đánh bạc của T, C; hành vi đánh bạc và dùng nhà, chỗ ở để chứa chấp việc đánh bạc của V, Công an huyện S đã ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính đối với T, C và V theo quy định là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ mà bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.040.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền thu lợi từ việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng gồm: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Quốc V; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J7 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh và số tiền 2.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Công an đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Trần Vũ M phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt: bị cáo Trần Vũ M 09 *(chín)* tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 03 *(ba)* tháng 10 *(mười)* ngày tù (đã trừ thời gian tạm giam 02 tháng 20 ngày, từ ngày 10/11/2020 đến ngày 29/01/2021) của bản án số 64/2021/HSST ngày 13/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 *(mười hai)* tháng 10 *(mười)* ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.040.000 đồng.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/6/2022. Riêng số tiền 1.040.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước Quế Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 07/6/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000

(Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/7/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Sen

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.